CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM
DN: C=VN, S=Đồng Nai, L=Biên Hòa, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3600243458
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2017-03-24 08:51:52

ông ty Cổ phần
áp điện Taya Việt Nam

Đại Hội Cổ Đông Năm 2017

Tài Liệu

Địa điểm Họp: Hội Đài Thương, Số 1, Đường 16A, KCN Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai.

Ngày：12/4/2017

CÔ NG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM
Trụ sở: Số 1, đường 1A, Khu CN Biên Hòa II, BH-ĐN.
ĐT: (84-61) 3836361～4 - Fax: (84-61) 3836388

CỘNG HÒ A XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP- TỰ DO- HẠNH PHÚ C

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔ NG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM

Thời gian họp: buổi sáng từ 9h00 đến 11h20 Ngày 12/04/2017
Địa điểm: Hội Đài Thương Đồng Nai, Số 1, đường 16A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai.

Thời gian	Nội dung
9h00 – 9h15	- Đăng ký cổ đông. ***(Tổ công tác)***
9h15 – 9h25	- Diễn văn khai mạc Đại hội. ***(Chủ tọa hoặc người đại diện)*** - Giới thiệu đại biểu. ***(Chủ tọa hoặc người đại diện)*** - Báo cáo tỷ lệ cổ đông có mặt. ***(MC)***
9h25 – 9h30	- Thông qua Chương trình và Quy chế hoạt động Đại hội. ***(MC thay mặt Chủ tọa)***
9h30 – 9h40	- Thông qua Chủ tịch đoàn, Ban thư ký, Tổ kiểm phiếu. ***(MC thay mặt Chủ tọa)***
9h40 –9h55	**Báo cáo hoạt động của HĐQT:** ***(Chủ tịch HĐQT hoặc người đại diện)*** ■. Báo cáo việc giám sát đối với hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của công ty. ■. Báo cáo hoạt động kinh doanh công ty: - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch, chỉ tiêu kinh doanh năm 2017. - Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2016. - Thù lao HĐQT và BKS năm 2016 và đề xuất năm 2017. - Báo cáo giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài và lưu ký , niêm yết cổ phần cổ đông sáng lập công ty. **Báo cáo hoạt động của BKS:** ***(Wang Yen Huang hoặc người đại diện)*** - Báo cáo tình hình tài chính và hoạt động năm 2016 của công ty. - Báo cáo giám sát hoạt động HĐQT. - Báo cáo giám sát hoạt động Ban điều hành.
9h55 – 10h15	**TGĐ đề xuất các tờ trình và Đại hội thảo luận** ***(Wang Ting Shu)*** - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016; Kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch đầu tư, chỉ tiêu kinh doanh năm 2017; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2016; Thù lao HĐQT, BKS năm 2016 và đề xuất năm 2017; Giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài và lưu ký, niêm yết cổ phần cổ đông sáng lập công ty ; Vấn đề quan trọng khác.
10h15 – 10h30	- Giải lao
10h30 – 10h50	- Đại hội biểu quyết các tờ trình. (***Wang Ting Shu)***
10h50 – 11h05	- Những đề xuất của cổ đông ***(Wang Ting Shu)***
11h05 – 11h15	- Thông qua Biên bản và đề xuất nghị quyết Đại hội. ***(MC)***
11h15 – 11h20	- Bế mạc Đại hội. ***(Chủ tọa hoặc người đại diện)***

BAN TỔ CHỨC

Công Ty Cổ phần	**Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam**
Dây và Cáp điện Taya Việt Nam	**Độc lập- Tự Do- Hạnh phúc**

Số: 01-1247/HĐQT-TAYA

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tình hình phát triển kinh tế thế giới năm 2016 vẫn tiếp tục trì trệ tiếp nối năm trước (2015), đặc biệt là tốc độ phát triển kinh tế Trung Quốc chỉ đạt 6.7%, thấp hơn 6.9% năm 2015 dẫn đến khối lượng giao dịch thương phẩm tụt giảm gây không ít khó khăn cho các nước xuất khẩu sản phẩm.Tuy nhiên Việt Nam lại tiếp tục duy trì mức độ tăng trưởng đáng khích lệ, tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2016 đạt 6.21% tuy thấp hơn mức 6.68% của năm 2015 nhưng nếu xét trong bối cảnh kinh tế thế giới phát triển không được thuận lợi, trong nước gặp nhiều khó khăn do thời tiết và môi trường biển diễn biến phức tạp, năm 2016 Việt Nam tăng trưởng GDP 6.21% cho thấy một năm kinh tế phát triển tương đối thành công.

Lợi nhuận đầu ba quý năm 2016 của công ty rất khả quan, tuy nhiên do giá đồng thế giới biến động trong quý 4 khiến doanh thu bán hàng quý 4 không như mong đợi ảnh hưởng cả năm lợi nhuận giảm còn khoảng 48,4 tỷ đồng.

Tại Đại hội cổ đông năm nay, xin trân trọng báo cáo quý cổ đông tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2016, cụ thể như sau:

I. Cơ cấu tổ chức, các cuộc họp và nghị quyết:

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị và các thành viên:

Cơ cấu Hội đồng quản trị gồm 7 thành viên, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: Ông Shen Shang Pang
- Phó chủ tịch Hội đồng quản trị: Ông Shen Shang Tao
- Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Shen Shang Hung
- Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Shen San Yi
- Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Wang Ting Shu (kiêm Tổng giám đốc điều hành)
- Thành viên Hội đồng quản trị : Ông Tsai Chung Cheng (Thành viên độc lập phụ trách công tác tiểu ban nhân sự HĐQT)
- Thành viên Hội đồng quản trị : Ông Tu Ting Jui (Thành viên độc lập, phụ trách công tác tiểu ban lương thưởng HĐQT)

2. Các cuộc họp và nghị quyết Hội đồng quản trị:

Năm 2016 HĐQT đã họp 11 lần ngoài việc giám sát theo dõi tình hình thực hiện quản trị công ty của Ban giám đốc, Hội đồng quản trị tập trung giải quyết vấn đề huy động tài chính cho nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh và nhập khẩu máy móc thiết bị của công ty.

Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã ban hành tổng cộng 11 nghị quyết, chủ yếu nhằm giải quyết vấn đề vay vốn ngân hàng và nhập khẩu máy móc thiết bị hiện đại, cải thiện điều kiện sản xuất kinh doanh của công ty.

II. Kết quả thực hiện nghị quyết và hoạt động sản xuất kinh doanh:

1. Kết quả thực hiện nghị quyết:

Các nghị quyết về vay vốn ngân hàng ngoài thế chấp bằng máy móc thiết bị và nhà xưởng công ty, hầu hết còn lại là do cá nhân ông chủ tịch Hội đồng quản trị đứng ra bảo lãnh, vì vậy, việc vay vốn rất thuận lợi và thành công, máy móc thiết bị đều được nhập khẩu đúng tiến độ.

2. Chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Doanh thu: suy giảm 9.94% so với kế hoạch, đạt 1,291 tỷ đồng; giảm 8.37% so với năm 2015.
- Lợi nhuận sau thuế: suy giảm 9.53% so với kế hoạch, đạt 48.8 tỷ đồng; giảm 21.92% so với năm 2015.

3. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

CHỈ TIÊU	Năm 2016			
	Kế hoạch	Thực tế	Tăng/giảm So với KH	Tăng/giảm So với KH (%)
Vốn điều lệ (triệu đồng)	279,013	306,899	-	-
Doanh thu (triệu đồng)	1,433,458	1,291,029	-142,429	-9.94%
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	67,353	61,117	-6,236	-9.26%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	53,937	48,798	-5,139	-9.53%
LN sau thuế/ Doanh thu (%)	3.76	3.78	0.02	0.53%
LN sau thuế/Vốn điều lệ (%)	19.33	15.90	-3.43	-17.74%
∗ Cổ tức (đồng/cổ phần)	-	1,591	-	-

4. Tình hình thực hiện so với năm 2015:

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	2016	2015	Tăng/Giảm	% Tăng/giảm
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,291,029,542,245	1,408,889,942,553	-117,860,400,308	-8.37%
2. Giá vốn hàng bán	1,179,055,749,833	1,269,967,366,547	-90,911,616,714	-7.16%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	111,973,792,412	138,922,576,006	-26,948,783,594	-19.40%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	14,757,630,636	13,279,819,566	1,477,811,070	11.13%
5. Chi phí tài chính	10,764,116,218	23,343,597,463	-12,579,481,245	-53.89%
Trong đó: chi phí lãi vay	5,563,426,244	*4,898,081,589*	665,344,655	13.58%
6. Chi phí bán hàng	23,447,037,187	23,197,645,282	249,391,905	1.08%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	30,685,453,797	28,212,459,050	2,472,994,747	8.77%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	61,834,815,846	77,448,693,777	-15,613,877,931	-20.16%
9. Thu nhập khác	34,378,302	39,631,263	-5,252,961	-13.25%
10. Chi phí khác	751,458,863	149,895,294	601,563,569	401.32%
11. Lợi nhuận trước thuế	61,117,735,285	77,338,429,746	-16,220,694,461	-20.97%

12. Thuế thu nhập doanh nghiệp	12,426,194,433	14,911,262,172	-2,485,067,739	-16.67%
13. Thu nhập(chi phí)thuế thu nhập hoãn lại	(107,232,843)	(72,221,477)	-35,011,366	-
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	48,798,773,695	62,499,389,051	-13,700,615,356	-21.92%
15. Lãi/lỗ cơ bản trên cổ phiếu	1,591	2,241	-650	-29.00%

III. Chi phí hoạt động, thù lao và tiền lương của HĐQT

1. Chi phí hoạt động của HĐQT

Chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 bao gồm phí đi lại, vé máy bay, phí khách sạn tổng cộng 690.545.437 đồng.

2. Thù lao của HĐQT, BKS

Lợi nhuận sau thuế năm 2016 của công ty khoảng 48,8 tỷ đồng, theo nghị quyết Đại hội cổ đông ngày 14 tháng 4 năm 2016 công ty chi trả thù lao năm 2016 cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, mức chi trả là 3% lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ. Đề xuất thù lao HĐQT, BKS năm 2017 là 3% lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ.

3. Tiền lương của HĐQT

Họ và tên	Chức vụ	Số tiền	Phí bảo lãnh vay ngân hàng VND
Ông Shen Shang Pang	Chủ tịch HDQT	5.000USD/tháng	411.619.750
Ông Shen Shang Tao	Phó chủ tịch HĐQT	5.000USD/tháng	

IV. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc

Năm 2016 HĐQT theo dõi, nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm của công ty, tiến độ thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông. Hội đồng quản trị quan tâm , đôn đốc Ban điều hành theo dõi chặt chẽ tình hình biến động tỷ giá hối đoái trong nước, xu thế thị trường tiêu thụ hàng hóa để điều chỉnh chiến lược kinh doanh linh động.

Trong năm 2016, tổng giám đốc luôn tuân thủ pháp luật và quy chế nội bộ của công ty, không vi phạm pháp luật, tình hình hoạt động tài chính lành mạnh bình thường, không có dấu hiệu khác thường hoặc sử dụng vốn sai lệch mục đích kinh doanh hoặc đầu tư ngành nghề khác khi chưa được Hội đồng quản trị chấp thuận.

V. Kế hoạch kinh doanh năm 2017

Kinh tế Việt Nam năm 2016 GDP tăng trưởng 6.21% tuy thấp hơn 6.68% năm 2015 nhưng vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định.Triển vọng kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục tăng trưởng trong năm 2017 nhưng vẫn còn tiềm tàng nhân tố chưa ổn định. Vì vậy với nhận định khách quan Hội đồng quản trị dự định chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm 2017 của công ty như sau:

CHỈ TIÊU	2017
Doanh thu thuần (đồng)	1.346.616.597.332
Lợi nhuận gộp (đồng)	136.116.194.492
Lợi nhuận trước thuế (đồng)	82.968.822.737
Chi phí thuế TNDN (đồng)	15.231.685.507
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	67.737.137.230

* Các số liệu trên là dựa trên cơ sở dự tính giá đồng bình quân năm ở mức 4.800USD/T, tỷ giá ở mức 23.238VND/USD. Nếu tỷ giá và giá đồng biến động lớn công ty sẽ điều chỉnh lại các chỉ tiêu trên.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm tài chính 2016, kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Đồng Nai, 12/04/2017

CHỦ TỊCH HĐQT

SHEN SHANG PANG

CÔ NG TY CP DÂ Y VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM	**CỘNG HÒ A XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02-1247/BKS-TAYA	*Biên Hòa, ngày 12 tháng 04 năm 2017*

Báo Cáo Ban Kiểm soát

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam, Ban kiểm soát tiến hành báo cáo trước Đại hội cổ đông như sau:

I. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016: **(Đơn vị tính: đồng)**

- **Doanh thu thuần:** **1.291.029.542.245**
- Lãi HĐKD: 61.834.815.846
- Lợi nhuận khác: 34.378.302
- Chi phí khác: 751.458.863
- **Tổng lợi nhuận trước thuế:** **61.117.735.285**
- Thuế thu nhập doanh nghiệp: 12.426.194.433
- Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại: -107.232.843
- **Tổng lợi nhuận sau thuế:** **48.798.773.695**

Kết quả doanh thu năm 2016 của Công ty giảm 9,94% so với kế hoạch, giảm 8,37% so với thực hiện năm 2015.

1. Vốn chủ sở hữu:

Vốn cổ phần: 306.899.450.000VND

Trong đó:

- Vốn của cổ đông sáng lập: 80% 245.551.720.000VND
- Vốn góp của cổ đông khác: 20% 61.347.730.000VND

2. Tình hình TSCĐ: **(Đơn vị tính: nghìn đồng)**

- **Nguyên giá TSCĐ:**
  - Số đầu kỳ: 442.618.893
  - Thay đổi trong kỳ: 14.958.815
  - Số cuối kỳ: 457.577.708
- **Khấu hao TSCĐ:**
  - Số đầu kỳ: 345.291.652
  - Thay đổi trong kỳ: 16.657.227
  - Số cuối kỳ: 361.948.879
- **Giá trị còn lại:**
  - Số đầu kỳ: 97.327.241
  - Số cuối kỳ: 95.628.829

3. Tình hình công nợ:

Nợ phải thu luân chuyển:

Nợ phải thu: Tổng số nợ phải thu khách hàng luân chuyển đến 31/12/2016 là 186.414.426 nghìn đồng chủ yếu là tiền bán hàng chưa thu.

Nhận xét:

- Công ty đã thực hiện việc mua sắm và thanh lý tài sản cố định theo đúng Quy chế hoạt động tài chính ban hành ngày 01 tháng 09 năm 2005 và thực hiện trích khấu hao theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 25 tháng 04 năm 2013.
- Việc thực hiện trích khấu hao tài sản cố định tuân thủ theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- Việc thực hiện mua sắm tài sản cố định được thực hiện theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty.
- Sử dụng vốn đúng mục đích, bảo toàn được vốn.
- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty.
- Báo cáo tài chính lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định của Bộ Tài chính và yêu cầu quản lý của các ban ngành.

II. Báo cáo việc giám sát đối với hoạt động năm 2016 của HĐQT:

- Trong năm 2016 Hội đồng quản trị họp tọa đàm 11 lần nhằm giám sát, nắm bắt công việc điều hành và tình hình hoạt động của công ty, kịp thời chỉ đạo, điều tiết chính sách hoạt động kinh doanh công ty phù hợp với xu thế phát triển kinh tế Việt Nam.
- Mỗi quý HĐQT cử chuyên viên tài chính tiến hành công việc kiểm toán nội bộ tại công ty.
- Mọi hoạt động của HĐQT đều tuân theo quy định của pháp luạt và Điều lệ công ty.

III. Báo cáo việc giám sát đối với hoạt động quản trị công ty và kinh doanh sản xuất năm 2016 của Tổng giám đốc:

- Tổng giám đốc tích cực đẩy mạnh chiến lược kinh doanh, tham gia đấu thầu cung ứng sản phẩm cho công trình chính phủ và dân dụng, sản phẩm công ty được xuất khẩu sang các nước khu vực như Campuchia, Lào và Myanma.
- Tổng giám đốc thực hiện hoạt động quản trị công ty năm 2016 không vi phạm nội quy công ty và pháp luật. Tình hình tài chính bình thường, không có dấu hiệu khác thường hoặc sử dụng vốn sai lệch mục đích hoặc đầu tư ngành nghề khác khi chưa được Hội đồng quản trị chấp thuận.

IV. Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của BKS và thành viên BKS:

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát một năm họp bốn (04) lần, chủ yếu bàn thảo trao đổi kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc. Mỗi quý Ban kiểm soát cử đại diện kiểm tra giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty.

2. Thù lao của Ban kiểm soát:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2016 của công ty khoảng 48,8 tỷ đồng, thù lao năm 2016 cho thành viên Ban kiểm soát do Hội đồng quản trị đề xuất trình Đại hội cổ đông thông qua.

3. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

- Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 tổng cộng VND196.520.000 bao gồm phí đi lại, vé máy bay, phí ăn uống và khách sạn...

4. Tiền lương của thành viên Ban kiểm soát:

Ô ng Chiu Tsung Jen 1.350USD/tháng

V. <u>Đánh giá phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành:</u>

Tình hình phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, TGĐ và cổ đông diễn ra rất suôn sẻ trong năm 2016, cụ thể:

<u>Đối với HĐQT:</u>

- Các cuộc họp của HĐQT, Ban kiểm soát đều nhận được thông báo mời họp và cử đại diện tham dự, góp ý tại cuộc họp.
- Được HĐQT nhiệt tình đón tiếp, thảo luận, trao đổi ý kiến và giải đáp, tháo gỡ thắc mắc đối với những vấn đề Ban kiểm soát đề xuất.

<u>Đối với Tổng giám đốc:</u>

- Khi làm việc với Tổng giám đốc điều hành, trong cả trường hợp Ban kiểm soát thông báo bằng văn bản hoặc làm việc đột xuất, hoặc khi có nhu cầu cung cấp tài liệu, chứng từ, đều được đáp ứng nhanh chóng và đầy đủ.

***<u>Nơi nhận</u>*:**
- HĐQT, TGĐ
- Lưu BKS.

TM.BAN KIỂM SOÁ T

WANG YEN HUANG

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 1-2017/TTr-ĐHCĐ	***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***
	--------o0o---------

Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2016 đã kiểm toán

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam;*
- *Căn cứ vào Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2016 đã kiểm toán.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2016 của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam và đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên Website của công ty: www.taya.com.vn, bao gồm:

(1) Báo cáo của kiểm toán viên;

(2) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016;

(3) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016;

(4) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ ;

(5) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

P. CHỦ TỊCH

Shen Shang Tao

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM	***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***
Số: 2-2017/TTr-ĐHCĐ	--------o0o---------

Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

V/v: Kết quả hoạt động năm 2016 và chỉ tiêu kinh doanh năm 2017

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam;*
- *Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kết quả hoạt động năm 2016 và chỉ tiêu kinh doanh năm 2017 như sau:

1. kết quả hoạt động năm 2016 ĐVT: đồng

- Tổng doanh thu: ……1.291.029.542.245
- Lợi nhuận trước thuế:……. 61.117.735.285
- Thuế TNDN: ……..12.426.194.433
- Thuế TNDN hoãn lại: …….. (107.232.843)
- Lợi nhuận sau thuế: ……48.798.773.695

2. Chỉ tiêu kinh doanh năm 2017

- Tổng doanh thu: ……1.346.616.597.332
- Giá vốn: ……1.210.500.402.840
- Lợi nhuận gộp: ……..136.116.194.492
- Chi phí quản lý và bán hàng: ……. 52.266.388.041
- Thu nhập tài chính:…… 9.749.999.705
- Chi phí tài chính: …… 5.908.938.015
- Thu nhập ngoài hoạt động kinh doanh: …… 5.446.000.160
- Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái: ……...10.168.045.564
- Lợi nhuận trước thuế: …… 82.968.822.737
- Thuế TNDN: ……. 15.231.685.507
- Lợi nhuận sau thuế: ……67.737.137.230

(Những số liệu trên được xây dựng trên cơ sở dự tính giá đồng bình quân năm 2017 ở mức 4.800USD/T và tỷ giá hối đoái là 23.238VND/USD).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
P. CHỦ TỊCH

Shen Shang Tao

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM	***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***
Số: 3-2017/TTr-ĐHCĐ	--------o0o---------

Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
V/v: Kế hoạch phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2016

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam;*
- *Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2016 như sau:

ĐVT: đồng

Lợi nhuận sau thuế năm 2016: **48.798.773.695**

Lợi nhuận năm 2016 được phân phối như sau:

➢ **Trích lập các quỹ**

- Quỹ đầu tư phát triển (10%): 4.879.877.369
- Quỹ dự phòng tài chính (5%): 2.439.938.685

➢ Thù lao HĐQT và BKS(3% LNCL sau trích lập các quỹ): 1.244.368.729

➢ Chi trả cổ tức bằng tiền: 10%/mệnh giá cổ phần……...30.680.582.000

(Sở hữu 1 cp được chia 1.000VND)

Lợi nhuận còn giữ lại năm 2016 sau phân phối: **9.554.006.912**

Lợi nhuận còn giữ lại năm 2015 : 40.988.780.976

Lợi nhuận lũy kế: **50.542.787.888**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

P. CHỦ TỊCH

Shen Shang Tao

Công ty Cổ phần	**CỘNG HÒ A XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Dây và Cáp điện Taya Việt Nam	***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***
Số: 4-2017/TTr-ĐHCĐ	--------o0o---------

Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

V/v: thông qua chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam.
- Căn cứ Báo cáo tài chính tổng hợp kiểm toán năm 2016.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền theo tỷ lệ 10% trên mệnh giá cổ phần (1.000 đồng/cổ phiếu) và giao cho Hội đồng quản trị chọn ngày thích hợp và thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2016.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

P. CHỦ TỊCH

Shen Shang Tao

CÔ NG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒ A XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM	***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***
Số: 5-2017/TTr-ĐHCĐ	--------o0o---------

Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

V/v: Phê duyệt thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm tài chính 2016 và đề xuất mức thù lao năm tài chính 2017

- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam;*
- *Căn cứ nghị quyết số 144/2016/ĐHCĐ-TAYA-NQ ngày 14/04/2016 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016;*
- *Căn cứ báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 và kế hoạch kinh doanh năm 2017.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 và đề xuất năm 2017, cụ thể như sau:

1. **Chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm tài chính 2016**

   Theo nghị quyết số 144/2016/ĐHCĐ-TAYA-NQ ngày 14/04/2016, thù lao HĐQT và BKS bằng 3% lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ. Cụ thể:

   Lợi nhuận sau thuế năm 2016: VND48.798.773.695

   Quỹ đầu tư và phát triển 10%: VND 4.879.877.369

   Quỹ dự phòng tài chính 5%: VND 2.439.938.685

   Thù lao HĐQT và BKS năm 2016=41.478.957.641*3% =**VND1.244.368.729**

- Đề xuất thù lao HĐQT và BKS năm 2017 bằng 3% lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

P. CHỦ TỊCH

Shen Shang Tao

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 6-2017/TTr-ĐHCĐ	--------o0o---------

Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2017

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

V/v: giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài và lưu ký, niêm yết cổ phần cổ đông sáng lậpcông ty

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Luật đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;*
- *Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và luật sửa đổi bổ sung ngày 24/11/2010;*
- *Căn cứ Nghị định Chính phủ số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015.*

Thực hiện quy định pháp luật tại Mục 5, Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ *"Công ty đại chúng, công ty niêm yết báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên trang thông tin điện tử của mình, của Sở Giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam"* và Khoản 5, Điều 8, Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét, thông qua quy định giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài và việc lưu ký, niêm yết cổ phiếu của cổ đông sáng lập công ty, cụ thể như sau:

1. Sau khi tìm hiểu các quy định và văn bản pháp luật hiện hành, ngành nghề hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty thuộc diện"không bị hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài"được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ. Vì vậy, tỷ lệ sở hữu nước ngoại của Công ty được xác định là 100%.
2. Sau khi Đội hội cổ đông xem xét thông qua giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoại, công ty tiến hành báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên trang thông tin điện tử của mình, của Sở Giao dịch chứng khoán và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

3. Hội đồng quản trị , người đại diện theo pháp luật công ty lựa chọn thời gian thích hợp tiến hành việc lưu ký, niêm yết cổ phiếu chưa lưu ký, niêm yết của cổ đông sáng lập theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

P. CHỦ TỊCH

Shen Shang Tao

KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84-8 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya (Việt Nam)

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Dây và Cáp Điện Taya (Việt Nam) ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 2 tháng 3 năm 2017, được trình bày từ trang 5 đến trang 35.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc của Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

KPMG Limited, a Vietnamese limited liability company and a member firm of the KPMG network of independent member firms affiliated with KPMG International Cooperative ("KPMG International"), a Swiss entity. All rights reserved.

KPMG

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dây và Cáp Điện Taya (Việt Nam) tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 16-01-414/1

CHI NHÁNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KPMG

Chang Hung Chun
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0863-2013-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nguyễn Anh Tuấn
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 0436-2013-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 3 năm 2017

Chi tiết toàn bộ báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam được đăng tải trên Website của công ty www.taya.com.vn tại mục Quan hệ cổ đông.

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya (Việt Nam)
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016 VND	1/1/2016 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	**100**		**608.400.552.029**	**664.965.005.613**
Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**4**	**194.077.470.840**	**234.551.637.935**
Tiền	111		30.682.470.840	49.211.637.935
Các khoản tương đương tiền	112		163.395.000.000	185.340.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**	**5**	**40.800.000.000**	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		40.800.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**186.414.426.161**	**209.328.731.695**
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	186.144.063.171	207.304.196.561
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		282.512.420	2.872.886.199
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	136		1.435.743.858	648.222.223
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	137	6	(1.447.893.288)	(1.496.573.288)
Hàng tồn kho	**140**	**7**	**178.597.770.283**	**199.974.688.896**
Hàng tồn kho	141		180.896.827.158	200.915.366.851
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(2.299.056.875)	(940.677.955)
Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**8.510.884.745**	**21.109.947.087**
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	11(a)	1.109.532.934	1.657.134.190
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152	14(b)	6.559.010.620	19.231.030.493
Thuế phải thu Nhà nước	153	14(b)	226.488.693	-
Tài sản ngắn hạn khác	155		615.852.498	221.782.404
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 240 + 260)	**200**		**108.967.772.315**	**108.851.373.033**
Tài sản cố định	**220**		**95.704.429.079**	**97.516.241.249**
Tài sản cố định hữu hình	221	8	95.628.829.079	97.327.241.249
Nguyên giá	222		457.577.708.786	442.618.893.782
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(361.948.879.707)	(345.291.652.533)
Tài sản cố định vô hình	227	9	75.600.000	189.000.000
Nguyên giá	228		567.000.000	567.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(491.400.000)	(378.000.000)
Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**8.815.448.752**	**7.467.834.491**
Xây dựng cơ bản dở dang	242	10	8.815.448.752	7.467.834.491
Tài sản dài hạn khác	**260**		**4.447.894.484**	**3.867.297.293**
Chi phí trả trước dài hạn	261	11(b)	3.084.418.582	2.611.054.234
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	12	1.363.475.902	1.256.243.059
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	**270**		**717.368.324.344**	**773.816.378.646**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya (Việt Nam)
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016 VND	1/1/2016 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310)	**300**		**283.215.134.512**	**386.868.228.089**
Nợ ngắn hạn	**310**		**283.215.134.512**	**386.868.228.089**
Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	94.485.239.681	180.040.806.336
Người mua trả tiền trước	312		10.977.011.759	2.817.572.557
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14(a)	931.735.136	7.956.930.826
Phải trả người lao động	314		7.910.757.520	7.189.475.213
Chi phí phải trả	315	15	1.128.063.392	1.210.050.512
Phải trả ngắn hạn khác	319		177.327.024	170.392.645
Vay ngắn hạn	320	16	167.605.000.000	187.483.000.000
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	**400**		**434.153.189.832**	**386.948.150.557**
Vốn chủ sở hữu	**410**	**17**	**434.153.189.832**	**386.948.150.557**
Vốn cổ phần	411	18	306.899.450.637	279.013.770.637
Cổ phiếu quỹ	415	18	(272.840.000)	(272.840.000)
Quỹ đầu tư và phát triển	418	19	37.739.024.524	28.364.116.167
Lợi nhuận chưa phân phối	421		89.787.554.671	79.843.103.753
- *LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước*	*421a*		*40.988.780.976*	*17.343.714.702*
- *LNST chưa phân phối năm nay*	*421b*		*48.798.773.695*	*62.499.389.051*
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	**440**		**717.368.324.344**	**773.816.378.646**

Ngày 2 tháng 3 năm 2017

Người lập:	Người duyệt:
Sung Hsiang Lin	Wang Ting Shu
Kế toán trưởng	*Tổng Giám đốc*

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Mẫu B 02 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2016 VND	2015 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	**22**	**1.291.313.573.115**	**1.409.049.607.888**
Các khoản giảm trừ doanh thu	**02**	**22**	**284.030.870**	**159.665.335**
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	**10**	**22**	**1.291.029.542.245**	**1.408.889.942.553**
Giá vốn hàng bán	**11**	**23**	**1.179.055.749.833**	**1.269.967.366.547**
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	**20**		**111.973.792.412**	**138.922.576.006**
Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	14.757.630.636	13.279.819.566
Chi phí tài chính	22	25	10.764.116.218	23.343.597.463
Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*		*5.563.426.244*	*4.898.081.589*
Chi phí bán hàng	25		23.447.037.187	23.197.645.282
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		30.685.453.797	28.212.459.050
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 – 22) – (25 + 26)}	**30**		**61.834.815.846**	**77.448.693.777**
Thu nhập khác	31	26	34.378.302	39.631.263
Chi phí khác	32	27	751.458.863	149.895.294
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	**40**		**(717.080.561)**	**(110.264.031)**
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	**50**		**61.117.735.285**	**77.338.429.746**
Chi phí thuế TNDN hiện hành	**51**	**29**	**12.426.194.433**	**14.911.262.172**
Lợi ích thuế TNDN hoãn lại	**52**	**29**	**(107.232.843)**	**(72.221.477)**
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	**60**		**48.798.773.695**	**62.499.389.051**
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**	**30**	**1.591**	**2.037**

Ngày 2 tháng 3 năm 2017

Người lập:	Người duyệt:
Sung Hsiang Lin	Wang Ting Shu
Kế toán trưởng	*Tổng Giám đốc*

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya (Việt Nam)
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2016 VND	2015 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận kế toán trước thuế	**01**		**61.117.735.285**	**77.338.429.746**
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		17.334.610.387	17.701.979.340
Các khoản dự phòng	03		1.379.698.920	105.336.443
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		893.991.498	1.562.427.497
Lợi nhuận từ các hoạt động đầu tư	05		(10.747.641.897)	(9.038.312.476)
Chi phí lãi vay	06		5.563.426.244	4.898.081.589
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	**08**		**75.541.820.437**	**92.567.942.139**
Biến động các khoản phải thu	09		36.326.274.534	4.300.927.113
Biến động hàng tồn kho	10		20.018.539.693	(22.130.677.357)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		(76.550.877.140)	(5.160.664.447)
Biến động chi phí trả trước	12		74.236.908	(802.530.476)
			55.409.994.432	**68.774.996.972**
Tiền lãi vay đã trả	14		(5.565.441.101)	(4.857.283.348)
Thuế thu nhập đã nộp	15		(19.710.499.790)	(10.710.428.410)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(1.593.734.420)	(1.157.786.164)
Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động kinh doanh	**20**		**28.540.319.121**	**52.049.499.050**
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(16.870.412.478)	(9.984.716.288)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22		15.500.000	-
Tiền chi tiền gửi có kỳ hạn	26		(40.800.000.000)	-
Tiền thu lãi tiền gửi	27		9.988.426.262	9.367.758.828
Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động đầu tư	**30**		**(47.666.486.216)**	**(616.957.460)**

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya (Việt Nam)
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016
(Phương pháp gián tiếp - tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2016 VND	2015 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền vay ngắn hạn nhận được	33		416.931.000.000	433.095.024.750
Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(438.279.000.000)	(414.926.024.750)
Tiền chi trả cổ tức	36	20	-	(27.892.340.268)
Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động tài chính	**40**		**(21.348.000.000)**	**(9.723.340.268)**
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	**50**		**(40.474.167.095)**	**41.709.201.322**
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	**60**		**234.551.637.935**	**192.842.436.613**
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	**70**	**4**	**194.077.470.840**	**234.551.637.935**

Ngày 2 tháng 3 năm 2017

Người lập:	Người duyệt:
Sung Hsiang Lin	Wang Ting Shu
Kế toán trưởng	*Tổng Giám đốc*

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam -----ꕥ-----	Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam Độc lập- Tự do- Hạnh phúc -----ꕥ-----

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY VÀ CÁP ĐIỆN TAYA VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam.

Để thực hiện việc tổ chức ĐHCĐ Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam, Ban tổ chức Đại hội xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI

– Thông qua Chương trình Đại Hội, thống nhất các quy định làm việc của Đại hội và thực hiện những công việc khác có liên quan đến Đại hội.

CÁC QUY ĐỊNH TRONG ĐẠI HỘI

I/ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Nguyên tắc:

- Các vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó có ghi Mã số cổ đông tham dự Đại hội và số lượng cổ phần được quyền biểu quyết.
- Cổ đông dự họp trễ giờ không ảnh hưởng đến kết quả những vấn đề Đại hội đã biểu quyết, nhưng vẫn được thực hiện quyền biểu quyết đối với những vấn đề Đại hội chưa biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết:

- Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để ***đồng ý***, ***không đồng ý*** hoặc ***không có ý kiến*** một vấn đề phải thông qua trong Đại hội bằng cách giơ cao phiếu biểu quyết.

- Khi biểu quyết, mặt trước của phiếu biểu quyết (**ghi mã số biểu quyết**) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tịch đoàn. Những cổ đông không giơ cao phiếu biểu quyết được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

- Ban kiểm phiếu ghi nhận kết quả biểu quyết của cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền.

II/ PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

Các cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải:

1. Được sự chấp thuận của Chủ tịch đoàn.

2. Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với Chương trình Đại hội.
3. Thời gian phát biểu không quá 03 phút cho 01 lần phát biểu.

III/ CHỦ TỊCH ĐOÀN

– Danh sách Chủ tịch đoàn được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.

– Trách nhiệm của Chủ tịch đoàn:

1. Điều khiển Đại hội theo Chương trình và Quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tịch đoàn làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong Chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian Đại hội tiến hành.

IV/ BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

– Danh sách Ban thư ký được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.

– Trách nhiệm của Ban thư ký:

1. Ghi chép đầy đủ những ý kiến phát biểu, tham luận của Đại hội và tổng hợp các báo cáo của đoàn chủ tịch.
2. Soạn thảo các nghị quyết được thông qua tại Đại hội.
3. Lập và thông qua biên bản Đại hội.

V/ BAN KIỂM PHIẾU

– Danh sách Ban kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.

– Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

1. Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông.
2. Thông báo kết quả biểu quyết trước Đại hội sau mỗi lần biểu quyết.

Quy chế làm việc này được trình bày và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam.

Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2017

TM BAN TỔ CHỨC

TRƯỞNG BAN

WANG TING SHU(đã ký)